

Số: 61/2024/QĐST-HNGĐ

Tây Hòa, ngày 10 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ STHỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 108/2024/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: **Phạm Thị C**, sinh năm 1992  
Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên
- Bị đơn: **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1988.  
Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận Sự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương Sự được ghi trong Biên bản ghi nhận Sự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận Sự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương Sự nào thay đổi ý kiến về Sthỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: nguyên đơn Phạm Thị C với bị đơn Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương Sự thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung tên N, sinh ngày 22/3/2012 cho bà Phạm Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà Phạm Thị C phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai số 0000849 ngày

24/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân Shuyện Tây Hòa, nên hoàn lại cho nguyên đơn 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân Sthì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân Scó quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- UBND Thị Trấn P (GCNKH số 41, ngày 09/5/2011);
- VKSND huyện Tây Hòa;
- CC THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thanh Huệ**